

Số: /KH-STP

Điện Biên, ngày tháng 01 năm 2025

KẾ HOẠCH
Kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 của Sở Tư pháp

Thực hiện Kế hoạch số 5828/KH-UBND ngày 24/12/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên Thực hiện công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên; căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, Sở Tư pháp ban hành Kế hoạch Kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật (QPPL) năm 2025 như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

Thực hiện đồng bộ, thống nhất, nâng cao hiệu quả, chất lượng công tác kiểm tra, xử lý và rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL theo quy định của Luật Ban hành văn bản QPPL và các văn bản hướng dẫn thi hành. Qua kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL nhằm phát hiện những nội dung trái pháp luật, mâu thuẫn, không còn phù hợp với quy định pháp luật và kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền xử lý; bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp, thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật và phù hợp với tình hình thực tế tại địa phương; góp phần tích cực trong công tác cải cách thể chế, đáp ứng yêu cầu quản lý nhà nước, quản lý xã hội bằng pháp luật.

2. Yêu cầu

Kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL phải được tiến hành toàn diện, thường xuyên, khách quan, công khai, kịp thời, đúng trình tự, thủ tục theo quy định; xác định rõ nội dung, trách nhiệm, thời gian thực hiện; bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa các phòng, đơn vị thuộc Sở và các đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL.

II. NỘI DUNG THỰC HIỆN

1. Triển khai thực hiện công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

a) Triển khai, quán triệt các quy định, văn bản chỉ đạo, nghiệp vụ chuyên môn liên quan đến công tác kiểm tra, xử lý, rà soát hệ thống hóa văn bản QPPL

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL.

Đơn vị phối hợp: Phòng, đơn vị thuộc Sở và cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

b) Tập huấn về công tác kiểm tra, rà soát văn bản QPPL

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL.

Đơn vị phối hợp: Văn phòng Sở và cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian: Trong năm 2025.

2. Thực hiện công tác kiểm tra, xử lý văn bản QPPL

a) Tự kiểm tra văn bản QPPL

Thực hiện nhiệm vụ là đầu mối tự kiểm tra các văn bản QPPL do Ủy ban nhân dân (UBND) tỉnh ban hành trong năm 2025.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL.

Đơn vị phối hợp: Cộng tác viên kiểm tra, rà soát văn bản; Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

b) Kiểm tra văn bản QPPL theo thẩm quyền

Giúp Chủ tịch UBND tỉnh kiểm tra theo thẩm quyền văn bản QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành gửi về Sở Tư pháp.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL.

Đơn vị phối hợp: Cộng tác viên kiểm tra, rà soát văn bản.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2025.

c) Giúp Giám đốc Sở Tư pháp thực hiện quy định tại điểm c khoản 1 Điều 128 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP về kiểm tra văn bản có chứa QPPL do HĐND, UBND cấp huyện ban hành nhưng không được ban hành bằng hình thức Nghị quyết của HĐND hoặc Quyết định của UBND cấp huyện; các văn bản có chứa QPPL hoặc có thể thức như văn bản QPPL do Chủ tịch UBND cấp huyện, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện ban hành

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL.

Đơn vị phối hợp: HĐND, UBND cấp huyện; các cơ quan, đơn vị liên quan.

Thời gian thực hiện: Trong năm 2025 hoặc khi có yêu cầu.

d) Kiểm tra văn bản theo yêu cầu của Bộ Tư pháp hoặc cơ quan liên quan đến ngành Tư pháp

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL.

Đơn vị phối hợp: Phòng, đơn vị thuộc Sở

Thời gian thực hiện: Khi có yêu cầu hoặc các cơ quan, đơn vị có liên quan

đ) Xử lý văn bản qua tự kiểm tra, kiểm tra theo thẩm quyền, do yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền kiểm tra kiến nghị

- Tham mưu cho cấp có thẩm quyền xử lý các văn bản QPPL có nội dung chưa phù hợp với quy định của pháp luật phát hiện thông qua kiểm tra hoặc khi nhận được thông báo, kết luận kiểm tra văn bản của cơ quan có thẩm quyền.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL.

Đơn vị phối hợp: Các phòng, đơn vị chuyên môn thuộc các sở, ban, ngành tỉnh và HĐND, UBND cấp huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2025 hoặc khi nhận được kiến nghị xử lý.

- Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị xử lý kịp thời, triệt để đối với những văn bản trái pháp luật đã được thông báo, kết luận. Sau kiểm tra kịp thời báo cáo kết quả kiểm tra, xử lý văn bản đến các cơ quan có thẩm quyền.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị có liên quan.

Thời gian thực hiện: Năm 2025.

3. Thực hiện công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL

a) Rà soát thường xuyên; rà soát theo yêu cầu thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Tư pháp

Đơn vị chủ trì: Các phòng, đơn vị thuộc Sở Tư pháp (*theo lĩnh vực được giao quản lý*).

Đơn vị phối hợp: Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025; khi có yêu cầu.

b) Tổng hợp, tham mưu dự thảo Quyết định của Chủ tịch UBND tỉnh công bố danh mục văn bản QPPL hết hiệu lực toàn bộ hoặc hết hiệu lực một phần năm 2025; đề nghị đăng trên Công báo của tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở Tư pháp theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP được sửa đổi, bổ sung bởi khoản 34 Điều 1 Nghị định số 154/2020/NĐ-CP.

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL.

Đơn vị phối hợp: Pháp chế các sở, ban, ngành; Văn phòng UBND tỉnh; các phòng, đơn vị thuộc Sở có liên quan.

Thời gian công bố: Trước ngày 30/01/2026.

4. Cập nhật văn bản QPPL do HĐND, UBND tỉnh ban hành vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

Thực hiện tiếp nhận, cập nhật các văn bản QPPL đã được HĐND, UBND tỉnh ban hành vào Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật (vbpl.vn).

Đơn vị chủ trì: Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL.

Đơn vị phối hợp: Các cơ quan, đơn vị chủ trì tham mưu dự thảo văn bản.

Thời gian thực hiện: Thường xuyên trong năm 2025.

5. Chế độ báo cáo

Đối với công tác kiểm tra văn bản QPPL: Thực hiện theo quy định tại Điều 135 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và biểu mẫu thống kê ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP ngày 20/3/2019 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp Quy định một số nội dung về hoạt động thống kê của Ngành Tư pháp.

Đối với công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL: Thực hiện theo quy định tại Điều 170 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP và biểu mẫu thống kê ban hành kèm theo Thông tư số 03/2019/TT-BTP.

6. Kinh phí thực hiện

Kinh phí thực hiện theo quy định của Nghị quyết số 13/2023/NQ-HĐND ngày 14/07/2023 của HĐND tỉnh Điện Biên Quy định mức chi bảo đảm cho công tác kiểm tra, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL trên địa bàn tỉnh Điện Biên và Quyết định số 1139/QĐ-STP ngày 04/8/2023 của Sở Tư pháp về việc thực hiện mức chi bảo đảm cho công tác xây dựng, kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa, cập nhật văn bản QPPL của Sở Tư pháp và các quy định khác có liên quan.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Xây dựng và Kiểm tra văn bản QPPL có trách nhiệm thường xuyên theo dõi, hướng dẫn, đôn đốc các đơn vị thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL lồng ghép vào báo cáo công tác Tư pháp theo danh mục báo cáo định kỳ thuộc phạm vi quản lý của Bộ Tư pháp.

2. Các phòng, đơn vị thuộc Sở, cơ quan, đơn vị liên quan căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ của mình triển khai thực hiện Kế hoạch bảo đảm về nội dung và thời gian theo yêu cầu./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (B/c);
- Ban Pháp chế - HĐND tỉnh;
- GD, PGĐ Sở Tư pháp;
- Các phòng, đơn vị thuộc Sở;
- Công thông tin điện tử của Sở;
- Lưu: VT, XDKTVB.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Thị Minh Hương